

# TÌM HIỂU ĐẠO LUẬT THỨC ĐẦY GIÁO DỤC KHÔNG CHÍNH QUY VÀ PHI CHÍNH QUY CỦA THÁI LAN VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT CHO XÂY DỰNG LUẬT HỌC TẬP SUỐT ĐỜI CỦA VIỆT NAM

Nguyễn Minh Tuấn

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam  
Email: tuannm@vnies.edu.vn

## Article history

Received: 15/8/2022

Accepted: 08/10/2022

Published: 20/11/2022

## Keywords

Lifelong learning, nonformal education, in-formal education, Lifelong Learning Law

## ABSTRACT

On July 30th, 2021, the Prime Minister of Vietnam signed the Decision No.1373/QĐ-TTg approving the project “Building a learning society in the period of 2021-2030”. An important mission and solution of the Project is to promote the operation of the community learning center to meet the lifelong learning needs of the people and serve the socio-economic development of the locality. The study investigates the Law on Promoting Informal and Non-formal Education of Thailand, a country with similar socio-economic and cultural conditions to Vietnam; thereby drawing useful lessons and experience to make some suggestions for the process of building a Law on Lifelong Learning in Vietnam. The research results will be suggestions for further research and development of the Lifelong Learning Law in accordance with Vietnam's socio-economic conditions in the current international integration context.

## 1. Mở đầu

Ngày 30/7/2021, Thủ tướng Chính phủ đã kí quyết định Số 1373/QĐ-TTg, ban hành Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030*”, trong đó có những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng: “Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kĩ năng nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời (HTSD)” (Thủ tướng Chính phủ, 2021).

HTSD có thể hiểu là những hoạt động học tập diễn ra trong suốt cuộc đời mỗi người dưới nhiều hình thức, phương thức khác nhau thông qua giáo dục chính quy, giáo dục thường xuyên (không chính quy (KCQ) và phi chính quy (PCQ)). Để mọi người có cơ hội được HTSD, cần thiết nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển hệ thống mạng lưới các cơ sở cung cấp cơ hội học tập cho mọi người, hoàn thiện cơ chế chính sách, các quy định mang tính pháp lí để tạo điều kiện cho mọi người được học tập. Bộ GD-ĐT đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030*”, một trong những nhiệm vụ và giải pháp đó là “*Rà soát, xây dựng, sửa đổi, ban hành các cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân được tiếp cận hoặc tạo ra những cơ hội học tập cho mọi người dân*”, nhiệm vụ trọng tâm là “*Nghiên cứu, đề xuất xây dựng dự án Luật HTSD*” (Bộ GD-ĐT, 2021).

Để góp phần thực hiện nhiệm vụ trên, bài báo tập trung nghiên cứu một số nội dung chính trong Đạo luật thúc đẩy Giáo dục KCQ và PCQ của Thái Lan, quốc gia ở khu vực Đông Nam Á có những nét tương đồng với Việt Nam về điều kiện KT-XH, văn hóa; trên cơ sở đó, đưa ra một số gợi ý/đề xuất về mặt chính sách trong quá trình Việt Nam nghiên cứu chuẩn bị xây dựng Luật HTSD.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Một số nội dung cơ bản của Đạo luật thúc đẩy Giáo dục Không chính quy và Phi chính quy của Thái Lan

Đạo luật thúc đẩy Giáo dục KCQ và PCQ của Thái Lan (kí hiệu B.E.2551), được ban hành năm 2008 bởi Nhà vua, có sự tư vấn và đồng ý của Quốc hội lập pháp quốc gia. Đạo luật có hiệu lực ngay sau khi được công bố trong Công báo của Chính phủ. Giáo dục KCQ và PCQ là thành tố quan trọng trong việc xây dựng xã hội học tập và HTSD ở Thái Lan. Toàn bộ nội dung Đạo luật thúc đẩy Giáo dục KCQ và PCQ bao gồm 25 phần (Ministry of Education Thailand, 2008), có cấu trúc và nội dung cụ thể như sau:

- Từ Phần 1 đến Phần 4: Quy định một số vấn đề chung, như: tên gọi, phạm vi áp dụng, một số khái niệm được sử dụng trong Luật. Làm rõ các khái niệm: “Giáo dục KCQ” có nghĩa là các hoạt động giáo dục trong đó có các nhóm mục tiêu rõ ràng về người sử dụng dịch vụ và cung cấp các mục tiêu, hình thức, chương trình, phương pháp giáo dục. Quá trình đào tạo linh hoạt và đa dạng theo nhu cầu và năng khiếu của các nhóm mục tiêu, có chuẩn về thủ

tục đánh giá; “Giáo dục PCQ” là hoạt động giáo dục diễn ra trong cuộc sống hàng ngày, mỗi cá nhân có thể lựa chọn việc HTSD của mình theo sở thích, nhu cầu, sự chuẩn bị sẵn sàng và phù hợp với năng khiếu của bản thân.

- *Từ Phần 5 đến Phần 8:* Quy định các vấn đề liên quan tới lợi ích, nguyên tắc, mục tiêu của việc thúc đẩy và hỗ trợ giáo dục KCQ và PCQ. Trong đó: + Phần 5 đề cập đến lợi ích của việc thúc đẩy và hỗ trợ giáo dục KCQ và PCQ sẽ được cung cấp cho tất cả mọi người và phù hợp với các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục. Một người không được tham gia giáo dục cơ bản có thể tham gia các hình thức giáo dục KCQ hoặc PCQ theo quy trình và thủ tục quy định trong Luật; + Phần 6: Nguyên tắc của việc thúc đẩy và hỗ trợ giáo dục KCQ và PCQ. Đối với giáo dục KCQ đảm bảo các nguyên tắc: (1) Bình đẳng trong việc tiếp cận và tiếp nhận các cơ hội và chất lượng giáo dục phù hợp với điều kiện sống của nhân dân; (2) Phân cấp quyền hạn cho các cơ sở giáo dục và các bên liên quan trong việc cung ứng giáo dục; Đối với giáo dục PCQ phải đảm bảo các nguyên tắc: (1) Quan tâm, chú ý đến cách tiếp cận và điều kiện sống của các học viên trong các nhóm đối tượng khác nhau; (2) Phát triển nguồn lực giáo dục để tạo ra sự đa dạng giữa hai thành phần/yếu tố: sự hiểu biết về địa phương và công nghệ giáo dục/tài liệu giáo dục; (3) Xây dựng/cung cấp khuôn khổ giáo dục hoặc những hướng dẫn có ích/có lợi cho người học.

- *Phần 7:* Mục tiêu của việc thúc đẩy giáo dục KCQ đó là nhân dân sẽ tham gia giáo dục thường xuyên để phát triển năng lực của nguồn nhân lực và xã hội trong việc vận dụng những kiến thức và trí tuệ để phát triển KT-XH, môi trường an ninh và chất lượng cuộc sống theo đường lối phát triển của đất nước. Các bên tham gia được khuyến khích và sẵn sàng tham gia việc cung ứng các hoạt động giáo dục.

- *Phần 8:* Mục tiêu của việc thúc đẩy giáo dục PCQ đó là giúp người học đạt được kiến thức và kỹ năng cơ bản để việc HTSD được diễn ra thuận tiện, dễ dàng hơn; người học nghiên cứu những tài liệu phù hợp với sở thích, nhu cầu và cần thiết trong việc nâng cao mức sống, liên quan tới chính trị, KT-XH và văn hóa; người học có thể vận dụng kiến thức thu được vào công việc đem lại lợi ích và chuyển đổi kết quả giáo dục PCQ sang giáo dục chính quy và giáo dục KCQ.

- *Phần 9:* Quy định việc phân cấp vai trò và trách nhiệm của những bên liên quan.

- *Phần 10:* Quy định nội dung của việc thúc đẩy và hỗ trợ giáo dục KCQ và PCQ. Với lợi ích của việc thúc đẩy và hỗ trợ giáo dục KCQ và PCQ, các cơ quan Chính phủ và các bên liên quan có thể tiến hành hỗ trợ và thúc đẩy các vấn đề sau:

+ Tổ chức hoạt động giáo dục qua các kênh truyền hình và công nghệ giáo dục, hỗ trợ tài chính cho việc cung ứng giáo dục KCQ.

+ Cung ứng giáo dục, phát triển cơ sở giáo dục và đội ngũ cán bộ, sử dụng các nguồn lực vào mục đích giáo dục, công nhận và vinh danh các nhà cung ứng giáo dục KCQ và PCQ.

+ Quảng bá và ủng hộ giáo dục KCQ và PCQ thông qua việc đưa ra một số lợi ích thích hợp mà nó đem lại.

+ Xây dựng và phát triển các nguồn tài nguyên giáo dục đa dạng để mở rộng khả năng tiếp cận với giáo dục PCQ của người dân.

+ Trong giáo dục PCQ, có thể hỗ trợ các nguồn lực khác liên quan tới các hoạt động cho phép người dân và cộng đồng học tập theo sở thích và nhu cầu của họ, phù hợp với yêu cầu của xã hội.

- *Phần 11:* Với lợi ích của việc cung ứng và phát triển giáo dục KCQ và PCQ, các cơ quan Chính phủ, các cơ sở giáo dục phối hợp với các bên liên quan để thực hiện các vấn đề sau:

+ Cung cấp một nền tảng cơ bản cho việc học tập, như: tài nguyên/tài liệu học tập, trung tâm học tập cộng đồng, các kênh và công nghệ giáo dục nhằm tăng khả năng tiếp cận của người học với các cơ hội học tập.

+ Thúc đẩy và hỗ trợ các hoạt động của các bên liên quan để tiếp tục duy trì sự hợp tác và phát triển.

+ Thúc đẩy và hỗ trợ các bên liên quan về cơ hội nhận được sự phân bổ nguồn lực và tiếp cận, vận động được những nguồn tài chính cho các hoạt động của họ.

- *Phần 12 đến phần 25:* Quy định việc thành lập và cơ chế hoạt động của các cơ sở giáo dục trong việc cung cấp cơ hội HTSD cho mọi người dân. Trách nhiệm của Ủy ban (quy định tại Phần 12) thực hiện những vấn đề mang tính chất khái quát, vĩ mô để điều phối, tư vấn và hỗ trợ hoạt động giáo dục KCQ và PCQ trên toàn quốc. Để thuận tiện cho việc quản lý cũng như thực hiện các nhiệm vụ của mình, Ủy ban sẽ tiến hành thành lập một Tiểu ban gọi là “Tiểu ban giữa các bên liên quan”. Thành viên của Tiểu ban là những người làm việc tại các lĩnh vực khác nhau trong xã hội, từ đó có thể hỗ trợ việc thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ một cách toàn diện.

- *Phần 14:* Thành lập trụ sở dành cho giáo dục KCQ và PCQ, nằm trong văn phòng của Thứ trưởng Bộ giáo dục, viết tắt là “ONIE”; có Tổng thư ký trụ sở giáo dục KCQ và PCQ, viết tắt là “Tổng thư ký ONIE”. Quyền hạn và nhiệm vụ của trụ sở:

+ Trở thành một cơ quan Trung ương trong hoạt động thúc đẩy, hỗ trợ và hợp tác của giáo dục KCQ và PCQ; chịu trách nhiệm về công việc hành chính của Ủy ban.

+ Dự thảo những chính sách, chiến lược, kế hoạch và chuẩn của giáo dục KCQ và PCQ cho Ủy ban.

+ Thúc đẩy, hỗ trợ và bảo đảm chất lượng của các cơ sở giáo dục, các nghiên cứu, phát triển chương trình, đổi mới giáo dục, nhân sự và hệ thống thông tin liên quan tới giáo dục KCQ và PCQ.

+ Thúc đẩy, hỗ trợ và cam kết chuyên đổi kết quả giáo dục tương đương nhau về kiến thức, kinh nghiệm và xác định rõ sự tương đương giữa các cấp học.

+ Thúc đẩy, hỗ trợ và phối kết hợp với cá nhân, gia đình, cộng đồng, các tổ chức hành chính địa phương, các cơ quan tư nhân, cơ quan chuyên môn, tổ chức tôn giáo, các doanh nghiệp và các bên liên quan khác nhằm tăng cường các hoạt động đối với giáo dục KCQ và PCQ.

+ Đưa ra các khuyến nghị liên quan tới việc sử dụng các mạng công nghệ thông tin, đài phát thanh truyền hình và đài phát thanh cho giáo dục, các trung tâm khoa học giáo dục, thư viện công cộng, bảo tàng, trung tâm học tập cộng đồng và các nguồn tài nguyên giáo dục khác để thúc đẩy HTSD và nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân.

+ Thực hiện việc theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động giáo dục KCQ và PCQ.

+ Thực hiện các công việc khác theo Luật này hoặc các luật khác nhằm cung cấp quyền hạn và nhiệm vụ của trụ sở hoặc theo sự ủy thác của Chính phủ.

- *Phần 15*: Mỗi tỉnh sẽ thành lập một Ủy ban trực thuộc tỉnh chịu trách nhiệm thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ:

+ Ở Bangkok sẽ tiến hành thành lập Ủy ban Bangkok để thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ. Thành phần bao gồm: Thống đốc thủ đô Bangkok, Thư kí thường trực của chính quyền thủ đô Bangkok, Tổng thư kí của ONIE, Đại diện của Bộ Phát triển xã hội và đảm bảo nhân lực, đại diện của Bộ Nội vụ, đại diện của Bộ Lao động và đại diện của Bộ Y tế và 8 người đáp ứng đủ tiêu chuẩn do Bộ trưởng bổ nhiệm/chỉ định làm thành viên. Trong đó, ít nhất 5 người phải tham gia vào các công việc liên quan tới giáo dục KCQ và PCQ. Giám đốc của văn phòng giáo dục KCQ và PCQ ở Bangkok sẽ vừa là thành viên vừa là thư kí.

+ Ở các tỉnh khác, sẽ thành lập Ủy ban thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ, gồm: Thống đốc tỉnh như Chủ tịch, Bí thư thường trực tỉnh, đại diện Văn phòng Nông nghiệp tỉnh, Văn phòng Y tế công cộng, Văn phòng Lao động tỉnh, Văn phòng Phát triển xã hội và đảm bảo nhân lực tỉnh, Chủ tịch của tổ chức hành chính tỉnh và 8 người đủ tiêu chuẩn do Bộ trưởng quy định; trong đó ít nhất 5 người được bổ nhiệm phải tham gia lĩnh vực có liên quan tới giáo dục KCQ và PCQ trên địa bàn tỉnh. Giám đốc của Văn phòng Giáo dục KCQ và PCQ sẽ đảm nhiệm vai trò là thành viên và thư kí.

Bên cạnh việc quy định thành lập Ủy ban ở cấp Trung ương, Đạo luật còn quy định việc thành lập Ủy ban trực thuộc tỉnh làm nhiệm vụ thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ. Tại Thủ đô Bangkok sẽ thành lập Ủy ban Bangkok để thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ. Ở các tỉnh khác sẽ thành lập Ủy ban thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ. Đạo luật cũng quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn của Ủy ban thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ cấp thành phố/tỉnh, cụ thể:

+ Trao đổi hợp tác với các bên liên quan trong việc phát triển giáo dục KCQ và PCQ.

+ Giám sát việc cung ứng giáo dục KCQ và PCQ của các tổ chức và các cơ quan. Từ đó, đánh giá sự phù hợp với chiến lược phát triển của quốc gia cũng như nhu cầu phát triển của địa phương.

Đạo luật đã quy định việc thành lập Văn phòng Giáo dục KCQ và PCQ: Tại Bangkok sẽ thành lập Văn phòng Giáo dục KCQ và PCQ, đây là một cơ quan trực thuộc Sở Giáo dục, được xem như là một cơ sở giáo dục. Do đó, việc quản lí cán bộ giảng dạy và nhân viên giáo dục được thực hiện theo quy định của pháp luật. Văn phòng sẽ đảm nhận vai trò là thư kí của Ủy ban thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ và có trách nhiệm quản lí việc cung ứng giáo dục KCQ và PCQ tại Bangkok.

Ngoài ra, Văn phòng Giáo dục sẽ cung cấp một hệ thống đảm bảo chất lượng cho giáo dục KCQ. Hệ thống áp dụng cho các cơ sở giáo dục có chất lượng trong nước và có các tiêu chuẩn phù hợp với Luật Giáo dục. Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm thực hiện theo hệ thống này với sự hợp tác, hỗ trợ và thúc đẩy của Văn phòng Giáo dục KCQ và các bên liên quan.

## **2.2. Một số quan điểm cơ bản của Đạo luật thúc đẩy Giáo dục Không chính quy và Phi chính quy của Thái Lan**

- Hệ thống giáo dục của Thái Lan bao gồm ba phương thức cơ bản: giáo dục chính quy xác định rõ mục tiêu, phương pháp, chương trình giảng dạy, thời lượng, kiểm tra đánh giá có điều kiện để hoàn thành; giáo dục KCQ phải linh hoạt trong việc xác định mục tiêu, phương thức, thủ tục quản lí, thời lượng, kiểm tra đánh giá liên quan đến việc hoàn thành chương trình. Nội dung và chương trình giảng dạy cho giáo dục không chính quy phải phù hợp, đáp ứng

các yêu cầu đã nêu và đáp ứng nhu cầu của từng nhóm người học; giáo dục PCQ sẽ tạo điều kiện cho người học tự học theo sở thích, khả năng, đồng thời tận dụng các cơ hội người khác, xã hội, môi trường, phương tiện thông tin và các nguồn kiến thức khác (Office of the Education Council, 2017). Đạo luật thúc đẩy giáo dục KCQ và giáo dục PCQ quy định những vấn đề chung liên quan tới việc thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ. Tên gọi của Đạo luật cũng được quy định ở Phần 1: “Đạo luật này gọi là: KCQ và PCQ, B.E.2551 (2008)” (MOE, 2008). Giáo dục KCQ và PCQ do các cơ sở giáo dục đại học đã được quy định trong các điều khoản liên quan của Luật Giáo dục đại học quốc gia. Một số thuật ngữ liên quan tới HTSD cũng được quy định chặt chẽ trong Đạo luật. Theo đó, giáo dục PCQ là những hoạt động giáo dục diễn ra trong cuộc sống hàng ngày, mỗi cá nhân có thể lựa chọn việc HTSD của mình theo sở thích, nhu cầu, năng khiếu của bản thân. Giáo dục KCQ là các hoạt động giáo dục trong đó có các nhóm mục tiêu, người sử dụng dịch vụ và người cung cấp các vấn đề liên quan tới mục tiêu, hình thức, chương trình và phương pháp giáo dục. Quá trình đào tạo sẽ linh hoạt và đa dạng theo nhu cầu và năng khiếu của các nhóm mục tiêu, có chuẩn về thủ tục đánh giá về việc thực hiện giáo dục. Bên cạnh đó, các thuật ngữ khác như: cơ sở giáo dục, các bên liên quan, Ủy ban, Văn phòng, Bộ trưởng cũng được quy định trong Đạo luật.

- Đạo luật quy định lợi ích, nguyên tắc, mục tiêu, nội dung của việc thúc đẩy và hỗ trợ giáo dục KCQ và PCQ. Thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ sẽ đem lại lợi ích to lớn cho người dân. Một người có hoặc không tham gia giáo dục cơ bản nhưng hoàn toàn có thể tham gia các hình thức giáo dục KCQ và PCQ. Để toàn bộ người dân có thể được hưởng lợi thì việc hỗ trợ giáo dục KCQ và PCQ phải tuân theo những nguyên tắc nhất định. Đạo luật quy định rất rõ nguyên tắc cần thực hiện ở hai loại hình giáo dục KCQ và PCQ. Theo Đạo luật, việc thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ nhằm hướng đến những mục tiêu khác nhau; trong đó, mục tiêu của việc thúc đẩy giáo dục KCQ là phát triển năng lực cho nguồn nhân lực và vận dụng những kiến thức để phát triển cá nhân và xã hội. Đồng thời, khuyến khích sự tham gia của các bên liên quan trong việc cung ứng các hoạt động giáo dục. Trong khi đó, việc thúc đẩy giáo dục PCQ nhằm trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng cơ bản để việc HTSD được thuận lợi, người học được tiếp cận với những tài liệu, thông tin liên quan tới các vấn đề trong cuộc sống, người học có thể vận dụng kiến thức thu được trong công việc và chuyển đổi kết quả đạt được sang giáo dục chính quy và PCQ, đảm bảo tính liên thông trong hệ thống giáo dục.

- Đạo luật quy định việc phân cấp vai trò, trách nhiệm của các bên liên quan và những nội dung cần thực hiện trong quá trình hỗ trợ, thúc đẩy, cung ứng phát triển giáo dục KCQ và PCQ. Hoạt động HTSD cần phải có sự tham gia của tất cả các lĩnh vực có trong thực tế và để thực hiện được điều này Đạo luật đã quy định rất rõ trách nhiệm, vai trò của các bên tham gia quá trình giáo dục HTSD. Các bên liên quan được hiểu là một cá nhân, gia đình, cộng đồng, tổ chức hành chính địa phương, cơ quan tư nhân, cơ quan chuyên môn, nhà doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục không thuộc KCQ và PCQ... Các bên liên quan có thể tổ chức, tham gia tổ chức hoặc hỗ trợ các hoạt động HTSD. Đạo luật đã quy định trách nhiệm của ba bên liên quan: người học - nhà cung ứng giáo dục PCQ - nhà hỗ trợ và thúc đẩy giáo dục KCQ và PCQ. Các bên liên quan đều có vai trò nhất định tham gia vào quá trình giáo dục góp phần đạt được mục tiêu (Nguyễn Minh Tuấn, 2021).

Trong HTSD, việc cung ứng các cơ hội học tập giữ vai trò quan trọng. Các cơ sở giáo dục, các doanh nghiệp, các tổ chức phi chính phủ... một cách trực tiếp hay gián tiếp, ở một mức độ nhất định đều là những nhà cung ứng giáo dục cho những đối tượng khác nhau. Ở Thái Lan đang triển khai nhiều chương trình giáo dục KCQ và PCQ với các mục tiêu khác nhau. Do đó, Đạo luật đã quy định rõ nội dung, công việc mà các bên liên quan cần thực hiện trong việc cung ứng và phát triển giáo dục KCQ và PCQ, đó là: cung cấp một nền tảng cơ bản cho việc học như tài liệu học tập, cơ hội tiếp cận với các kênh công nghệ giáo dục; thúc đẩy, hỗ trợ hoạt động của các bên để duy trì và cùng cố sự hợp tác; cung ứng các cơ hội để nhận được nguồn tài chính, hỗ trợ các cơ sở giáo dục tiếp cận, vận động được các nguồn lực để tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Đạo luật quy định những nội dung cần thực hiện trong việc thúc đẩy và hỗ trợ giáo dục KCQ và PCQ. Theo đó, các bên liên quan cần hỗ trợ tài chính, phát triển cơ sở giáo dục và đội ngũ giáo viên, hỗ trợ tổ chức giáo dục thông qua các phương tiện thông tin, phát triển công nghệ giáo dục; phát triển các cơ sở giáo dục, công nhận, vinh danh các nhà cung ứng giáo dục tiêu biểu. Như vậy, Đạo luật thúc đẩy Giáo dục KCQ và PCQ của Thái Lan quy định rõ vai trò, trách nhiệm của các bên liên quan. Những quy định trên là công cụ chỉ đạo hữu hiệu, khi xây dựng các kế hoạch chiến lược và tổ chức các hoạt động giáo dục có thể huy động được nguồn lực lớn đóng góp cho phát triển giáo dục KCQ và PCQ.

- Đạo luật quy định việc thành lập, trách nhiệm, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan điều phối giáo dục KCQ và PCQ ở mọi cấp chính quyền từ Trung ương tới địa phương.

Như vậy, trách nhiệm của các Bộ, ngành từ Trung ương tới địa phương được quy định rất chặt chẽ để đảm bảo việc thúc đẩy, giám sát giáo dục KCQ và PCQ được thông suốt, toàn diện. Đạo luật quy định Bộ trưởng Bộ Giáo dục có trách nhiệm và kiểm soát việc thực hiện Đạo luật. Bộ trưởng có quyền ban hành các quy chế và thông báo liên quan tới việc thực hiện Đạo luật này.

### 2.3. Một số bình luận và khuyến nghị

- Về đối tượng áp dụng: Đối tượng được áp dụng trong các chính sách HTSD là các cá nhân, tổ chức có quyền và nghĩa vụ được HTSD, riêng Đạo luật thúc đẩy Giáo dục KCQ và PCQ (năm 2008) chưa chỉ rõ nhóm đối tượng người tham gia học tập trong lĩnh vực này.

- Về tính toàn vẹn, thống nhất: Các chính sách HTSD đều đảm bảo được tính toàn vẹn, thống nhất; quy định hầu hết các vấn đề liên quan (như lợi ích, nguyên tắc, mục tiêu, trách nhiệm và sự phối hợp của các ban ngành) nhằm thúc đẩy HTSD; nhấn mạnh vào giáo dục KCQ và PCQ. Ngoài ra, các chính sách cũng quy định hệ thống các cơ quan từ Trung ương tới địa phương trong việc xây dựng và thực thi các chính sách thúc đẩy HTSD.

- Về tính phù hợp, khả thi: Đa phần các chính sách đều có tính phù hợp, khả thi, quy định cụ thể vai trò, cơ cấu tổ chức, quản lý từ Trung ương đến địa phương; thiết lập và thúc đẩy quan hệ đối tác, cách thức triển khai, hướng dẫn hiệu quả mô hình HTSD và cung cấp những lợi ích từ quá trình học đến người dân Thái Lan. Tuy nhiên, trong Đạo luật thúc đẩy Giáo dục KCQ và PCQ cũng còn nhiều vấn đề quan trọng chưa được đề cập đến, như: chương trình giáo dục, giáo viên, nhóm đối tượng người học, hình thức, cơ sở vật chất trang thiết bị cũng như các vấn đề liên quan tới công nghệ thông tin và hợp tác quốc tế trong giáo dục KCQ và PCQ.

- Về tác động đến giáo dục nói chung và giáo dục suốt đời Thái Lan: Trong giai đoạn phát triển và hội nhập quốc tế ở Thái Lan, giáo dục có vai trò thiết yếu. Thành tựu của giáo dục Thái Lan hiện tại đã khẳng định những chính sách giáo dục đúng đắn, tuy còn những hạn chế cần phải khắc phục trong giai đoạn tới để hướng tới sự toàn diện và đồng đều. Tác động của các chính sách này được thể hiện: các chính sách về giáo dục suốt đời ngày càng được hoàn thiện nhằm thay đổi tích cực về nhận thức vai trò của HTSD, mọi công dân có cơ hội tiếp cận nhiều hơn với giáo dục; sự công bằng, bình đẳng xã hội trong giáo dục ngày càng được cải thiện tích cực. Các nhóm yếu thế (dân tộc thiểu số, trẻ em gia đình nghèo, gái mại dâm, trẻ em và thanh niên trong tù, người sống ở vùng biên giới hoặc vùng nông thôn hẻo lánh và người khuyết tật) được phục vụ với nhiều chương trình giáo dục KCQ và PCQ. Công dân Thái Lan sống ở nước ngoài là cũng được chính phủ Thái Lan hỗ trợ thông qua các chương trình đào tạo từ xa của giáo dục KCQ và PCQ (Jin Yang, 2015). Sự phối kết hợp liên ngành chặt chẽ các cấp quản lý từ Trung ương đến địa phương đã thúc đẩy mạnh mẽ và có hiệu quả trong thực thi các chính sách thúc đẩy HTSD.

- Các chính sách về tài chính, nguồn hỗ trợ và đầu tư cho giáo dục suốt đời cùng mạng lưới cơ sở giáo dục phát triển và ngày càng được chú trọng có tác động rất lớn đến việc hoàn thiện mục tiêu HTSD của Thái Lan.

- Về quan điểm đối với vấn đề HTSD: Các chính sách thúc đẩy HTSD ở Thái Lan được quy định rất rõ ràng trong các văn bản pháp quy, qua đó khẳng định vị thế của giáo dục suốt đời cũng như sự bình đẳng với mọi đối tượng người học trong nền giáo dục ở Thái Lan. HTSD được nhìn nhận như nhân tố quan trọng trong phát triển đất nước, được sự đồng thuận và chung tay phối hợp của các ban ngành trong nước, không chỉ là trách nhiệm riêng của ngành Giáo dục Thái Lan. Ở Việt Nam, chưa có các chính sách quy định rõ ràng, cụ thể về HTSD trong các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, các Bộ, đặc biệt là Bộ GD-ĐT. Nhận thức của các bên liên quan về HTSD chưa đầy đủ, các chương trình HTSD còn mang tính biệt lập, chưa có sự phối kết hợp của các bên liên quan.

- Về xây dựng chính sách: Thái Lan đã ban hành các chính sách thúc đẩy HTSD thông qua Hiến pháp, các Đạo luật và quy định rất cụ thể về đối tượng, phạm vi điều chỉnh, mục tiêu...; đặc biệt, có sự điều chỉnh các chính sách đó qua từng giai đoạn, thời kì phát triển KT-XH của đất nước (Nguyễn Tiến Hùng, 2021). Việc ban hành các chính sách thúc đẩy HTSD ở Thái Lan được nhìn nhận từ mọi góc độ, thực trạng đất nước và học hỏi từ các quốc gia trên thế giới về lĩnh vực HTSD. Thực tiễn cho thấy, Thái Lan đã hiện thực hóa các chính sách thông qua triển khai các chương trình thực tế phù hợp, có hiệu quả với từng đối tượng, vùng miền trên toàn quốc.

- Về thực thi chính sách: Phạm vi điều chỉnh của các chính sách thúc đẩy HTSD của Thái Lan chỉ rõ vai trò, trách nhiệm và phối kết hợp của các ban ngành, tổ chức và cá nhân trong chiến lược phát triển giáo dục suốt đời. Mạng lưới liên kết người học và các nhà quản lý được thể hiện qua các hoạt động giáo dục suốt đời được thực thi diện rộng từ Trung ương đến địa phương.

### 3. Kết luận

Việt Nam đang trong giai đoạn chuẩn bị xây dựng Luật HTSD, vì vậy, việc nghiên cứu, tìm hiểu kinh nghiệm quốc tế trong việc xây dựng Luật, đặc biệt ở những nước có điều kiện văn hóa, KT-XH tương đồng hoặc phát triển

hơn Việt Nam sẽ rút ra được những bài học kinh nghiệm để vận dụng cho phù hợp. Nghiên cứu một số nội dung cơ bản của Đạo luật thúc đẩy Giáo dục KCQ và PCQ của Thái Lan cho thấy: để mọi người được HTSD thì những quan niệm chưa được rõ ràng, chỉ đạo hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục, sự phối hợp của các Bộ, ban ngành, tổ chức, đoàn thể, trách nhiệm của các bên liên quan từ Trung ương đến địa phương, cơ chế huy động nguồn lực,... cần phải được nghiên cứu và thể chế hóa thông qua các quy định trong luật HTSD.

**Lời cảm ơn:** Tác giả chân thành cảm ơn sự tài trợ của Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam qua đề tài cấp Bộ: “Nghiên cứu định hướng xây dựng Luật Học tập suốt đời”, mã số: B2022-VKG-22.

#### Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- Bộ GD-ĐT (2021). *Quyết định số 2646/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030.*
- Jin Yang (2015). *Recognition, Validation and Accreditation of Non-formal and Informal Learning.* UNESCO Institute for Lifelong Learning, Hamburg Germany.
- Ministry of Education Thailand (2008). *Promotion of Non-Formal and Informal Education Act, B.E.2551.*
- MOE (2008). *Analysis of the Non-formal and Informal Education Promotion Act B.E.2551.*
- Nguyễn Minh Tuấn (2021). *Nghiên cứu khung pháp lý cho hệ thống học tập suốt đời ở Việt Nam nhằm thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.* Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, đề tài cấp Viện, mã số: NVTX-V2021-07.
- Nguyễn Tiến Hùng (2021). Phát triển Xã hội học tập: Khung chính sách/quy định và quy trình. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 16, 5-7.
- Office of the Education Council (2017). *Education in Thailand.* Prigwan Graphic Co., Ltd. 90/6 Soi Charansanitwong 34/1 Charansanitwong Road, Aroonamarin Bangkoknoi, Bangkok 10700, Thailand.
- Sungsri, S. (2009). *Proposed Strategy for Promoting Lifelong Learning in Thailand* (Proceedings of the Policy Forum on Lifelong Learning - Policy and Vision. 47th SEAMEO Council Conference (SEAMEC 47)).
- Thủ tướng Chính phủ (2021). *Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 về việc phê duyệt Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030.*